

Số: 115/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 115/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 03 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn: Anh Khúc Thế M, sinh năm 1985**

- **Bị đơn: Chị Triệu Thị H, sinh năm 1991**

Cùng HKTT: Công C, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: Số T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2025;

XÉT THẤY

Anh Khúc Thế M và chị Triệu Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 01/03/2010 (Giấy chứng nhận kết hôn số 35 quyển số 01/2010) tại UBND phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/03/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Khúc Thế M và chị Triệu Thị H .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Khúc Thế M và chị Triệu Thị H có 02 con chung là cháu Khúc Kiều A, sinh ngày 22/3/2010 và cháu Khúc Ngọc A, sinh ngày 28/11/2012. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Triệu Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Khúc Kiều Anh và Khúc Ngọc A. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Khúc Thế M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 4.000.000 đồng/tháng/02 con (Mỗi con 2.000.000 đồng) kể từ tháng 04 năm 2025 đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Khúc Thế M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung là các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Khúc Thế M tự nguyện chịu cả án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0051722 ngày 13 tháng 03 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND xã phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh